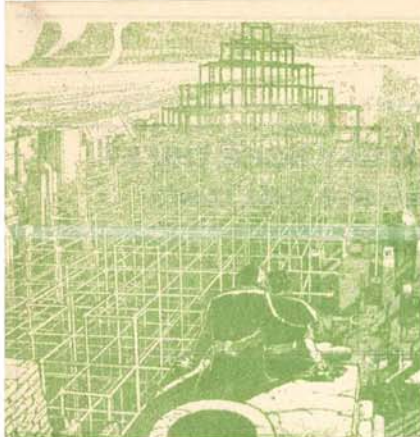




tổng kết tài sản của xí nghiệp xin thuê trong những năm gần nhất, tình hình lỗ lãi và phương hướng phát triển của xí nghiệp đi thuê. Sau khi nghiên cứu, thẩm tra, công ty leasing sẽ ra quyết định cụ thể. Trong trường hợp chấp nhận cho thuê thì công ty leasing sẽ ký kết với xí nghiệp đi thuê hợp đồng leasing.

Đồng thời với việc ký kết hợp đồng, công ty leasing sẽ tiến hành mua sắm máy móc thiết bị được đặt thuê.

Thời hạn cho thuê phụ thuộc vào chủng loại tài sản, giá trị ban đầu của nó. Nhìn chung thường là ngắn hơn một ít (hoặc bằng) thời gian hao mòn của các tài sản thuê.

một chừng mực nhất định, nó cho phép các đơn vị đi thuê tránh được sự hao mòn vô hình của tài sản thuê, bởi lẽ khi hết hạn hợp đồng, xí nghiệp có thể ký kết hợp đồng thuê máy móc thiết bị hiện đại hơn vừa mới xuất hiện.

Một hình thức thuê tài sản đáng chú ý hiện đang được áp dụng là lease-back (tái thuê). Thực chất của hình thức này là xí nghiệp bán một phần tài sản của mình cho công ty leasing và đồng thời ký hợp đồng thuê lại số tài sản này. Dạng hợp đồng này cho phép các xí nghiệp có thể bán một phần tài sản của mình để bổ sung thêm vốn tiền tệ nhưng vẫn được tiếp tục sử dụng chúng vào hoạt động sản xuất kinh

LEASING , MỘT HÌNH THỨC TÍN DỤNG CẦN ĐƯỢC QUAN TÂM

LÊ THUẬN KHƯƠNG

Những thập niên gần đây, trong quan hệ kinh tế quốc tế, hình thức tín dụng leasing ngày càng được áp dụng rộng rãi. Leasing là gì và những nguyên nhân nào khiến cho hình thức tín dụng này được áp dụng rộng rãi như vậy?

Leasing (có gốc là lease, mang ý nghĩa thuê mượn) là một hình thức cho thuê các loại máy móc thiết bị, các phương tiện vận tải, xây dựng, máy tính điện tử, cũng như các công trình, diện tích dùng vào mục đích sản xuất. Lần đầu tiên loại hình tín dụng này được áp dụng ở Hoa Kỳ (vào những năm 50 của thế kỷ này), và độ một thập niên sau nó lan sang các nước Tây Âu. Ngoài ra leasing còn được áp dụng ở các nước đang phát triển và một số nước XHCN Đông Âu.

Các bên tham gia nghiệp vụ leasing gồm có :

1. Các xí nghiệp, công ty sản xuất máy móc, thiết bị.

2. Công ty Leasing (người cho thuê) : tổ chức chuyên trách về việc cho thuê máy móc thiết bị. Nhưng để có máy móc thiết bị cho thuê đòi hỏi phải đầu tư vốn lớn, nên các công ty leasing thường là công ty con của các ngân hàng thương mại lớn.

3. Các xí nghiệp, công ty đi thuê.

Để được các công ty leasing cho thuê, đơn vị đi thuê phải làm đơn yêu cầu xin thuê về một loại máy móc thiết bị cụ thể nào đó. Công ty leasing sẽ kiểm tra tỷ mỷ tình hình kinh tế tài chính của xí nghiệp có nhu cầu về thuê mượn tài sản. Thông thường đối tượng nghiên cứu ở đây là bảng

Thông thường thời hạn cho thuê trung bình của máy móc thiết bị là 5 đến 8 năm, riêng đối với bất động sản có thể tới 20 năm.

Khi sắp hết thời hạn hợp đồng, người đi thuê có thể lựa chọn một trong 3 phương án sau :

1- Mua tài sản thuê theo giá trị còn lại. Giá trị này đã được dự trừ trước trong hợp đồng và thường vào khoảng từ 1 cho đến 7% giá trị ban đầu.

2- Ký kết một hợp đồng leasing mới với thời hạn thuê ngắn hơn và điều kiện cho thuê ưu đãi hơn.

3- Hoàn trả lại tài sản thuê cho công ty leasing.

Người cho thuê phải thông báo trước cho công ty leasing biết về ý đồ lựa chọn của mình (ví dụ như 6 tháng trước khi hết hạn hợp đồng).

Hình thức tín dụng leasing xét về mặt kinh tế hết sức tiện lợi và có hiệu quả. Nó cho phép các đơn vị đi thuê có thể sử dụng các máy móc thiết bị cần thiết mà không phải đầu tư một lúc một số vốn lớn, làm ảnh hưởng tới tình hình tài chính của họ. Nếu các xí nghiệp sử dụng vốn vay của ngân hàng để mua sắm tài sản thì sẽ làm tăng đáng kể các khoản nợ của họ, điều mà trong hình thức tín dụng leasing có thể tránh được. Cũng cần phải nói thêm là tín dụng ngân hàng chỉ được cấp trong khoảng 75 - 80% giá trị của máy móc thiết bị cần mua trong khi đó thông qua leasing có thể bảo đảm thực hiện 100% giá trị hợp đồng. Ưu điểm của leasing còn ở chỗ trong

doanh.

Hình thức tín dụng leasing lúc đầu áp dụng trong phạm vi từng quốc gia nhưng về sau nó phát triển trong quan hệ kinh tế quốc tế. Đúng về mặt thời gian thì leasing quốc tế ra đời chậm hơn so với leasing nội địa khoảng một thập kỷ. Leasing quốc tế cho phép các đơn vị đi thuê có thể sử dụng các máy móc thiết bị hiện đại mà ở nước đó chưa sản xuất được. Một điều đáng lưu ý là theo quy định của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) thì các khoản nợ do thuê máy móc thiết bị ở nước ngoài không tính vào tổng số nợ nước ngoài của nước đó. Chính vì vậy hiện nay loại hình tín dụng này được áp dụng không chỉ ở các nước tư bản phát triển mà cả ở các nước đang phát triển (ở Châu Á có công ty Asian Lease) Nghiệp vụ Leasing được phát triển ở Bungary, Hungary, Ba Lan. Ví dụ ở Bungary có Công ty Bungary Leasing là thành viên của hiệp hội Leasing Châu Âu (Europe-Lease). Công ty này cho các xí nghiệp trong nước thuê các máy móc thiết bị sản xuất ở trong và ngoài nước.

Trong điều kiện trình độ trang bị kỹ thuật của các xí nghiệp ở nước ta còn hết sức thấp kém và khả năng về vốn để đổi mới sản xuất bị hạn chế (nhất là vốn nước ngoài), bên cạnh các hướng giải quyết lâu nay ta vẫn làm như vay vốn ngân hàng, huy động vốn bằng cách phát hành trái khoán cổ phiếu..., nên chẳng cần có sự lưu tâm đúng mức hơn đối với loại tín dụng leasing này?

LTK

PHÁT TRIỂN KINH TẾ